

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Tên ngành: CNKT Điện, Điện tử

Mã ngành: 6510303

Trình độ: Cao đẳng liên thông

HỌC KỲ 1 (15 Tín chỉ)	HỌC KỲ 2 (15 Tín chỉ)	HỌC KỲ 3 (8 Tín chỉ)
Tiếng Anh MH3207200, 2(1,1)	GD Thể chất MH3209106, 1(0,1)	Thực tập tốt nghiệp MĐ3222436, 4(0,4)
Pháp luật MH3208104, 1(1,0)	GD Chính trị MH3208021, 3(3,0)	
TH Trang bị điện MĐ3222433, 2(0,2)	GDQP và AN MH3209022, 1(0,1)	
Điện tử số MH3022478, 2(1,1)	Vi điều khiển MĐ3022485, 2(1,1)	
ĐKLT PLC nâng cao MĐ3022497, 2(1,1)	TH Năng lượng tái tạo MĐ3022494, 2(0,2)	
Cung cấp điện MH3022482, 3(2,1)	TH Cung cấp điện MĐ3222434, 2(0,2)	
TH Máy điện MĐ3222432, 2(0,2)	TH biến tần MĐ3222435, 2(0,2)	
Đồ án 1 MĐ3222430, 1(0,1)	Đồ án 2 MĐ3222431, 1(0,1)	
	Tin học MH3201202, 1(0,1)	
		Tự chọn (4 TC) Khóa luận MĐ3222437, 4(2,2) Quản lý dự án MH3222438, 2(1,1) CD tốt nghiệp MĐ3222439, 2(1,1)



Phạm Ngọc Diễm

TP. ĐÀO TẠO

[Signature]

Lâm Văn Thi

TRƯỞNG KHOA

[Signature]
Nguyễn Quang Nguyễn